

Nhon Trạch, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó
sự cố môi trường KCN Nhon Trạch 1

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP IDICO

Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH một thành viên Phát triển đô thị và Khu công nghiệp IDICO ban hành ngày 01/4/2022;

Xét Tờ trình số 08 /QLDA ngày 29 / 3 /2024 của Phòng Quản lý dự án về việc ban hành “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường KCN Nhon Trạch 1”.

QUYẾT ĐỊNH

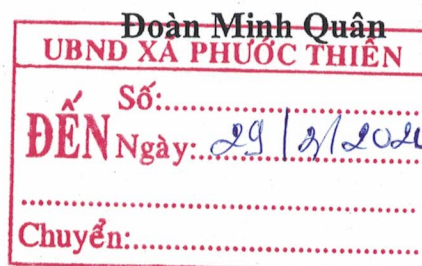
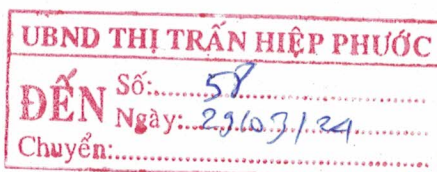
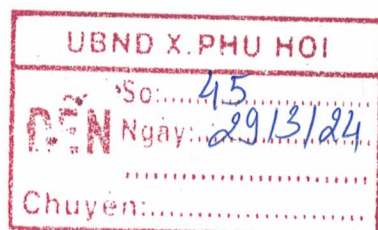
Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường KCN Nhon Trạch 1”.

(Kế hoạch đính kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Các Phó Giám đốc, các Phòng chức năng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Lưu HCNS, QLDA.



**TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP IDICO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 142/CT-QLDA

V/v công khai “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó
sự cố môi trường Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1”

Nhơn Trạch, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Ban chỉ huy PCTT-TKCN huyện Nhơn Trạch
- Ủy ban nhân dân Thị trấn Hiệp Phước
- Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện
- Ủy ban nhân dân xã Phú Hội

Công ty TNHH MTV Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp IDICO (IDICO-URBIZ) xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của quý cơ quan trong thời gian qua.

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 110 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường về công khai kế hoạch ứng phó sự cố môi trường, Công ty IDICO-URBIZ xin gửi tới quý cơ quan một (01) bản “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1”.

Rất mong nhận được sự quan tâm hỗ trợ của quý cơ quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Công ty (báo cáo);
- Lưu HCNS, QLDA.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Anh Dũng

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó
sự cố môi trường KCN Nhon Trạch 1

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP IDICO

Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH một thành viên Phát triển đô thị và Khu công nghiệp IDICO ban hành ngày 01/4/2022;

Xét Tờ trình số 08 /QLDA ngày 29 / 3 /2024 của Phòng Quản lý dự án về việc ban hành “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường KCN Nhon Trạch 1”.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường KCN Nhon Trạch 1”.

(Kế hoạch đính kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Các Phó Giám đốc, các Phòng chức năng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu HCNS, QLDA.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Minh Quân

TỔNG CÔNG TY IDICO-CTCP
CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP IDICO
(IDICO-URBIZ)

KẾ HOẠCH
PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG
KHU CÔNG NGHIỆP NHƠN TRẠCH 1
HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm Quyết định số...58.../QĐ - CT, ngày 29/...3.../...2024)

Chỉnh sửa bổ sung lần 1

MỞ ĐẦU

“Sự cố môi trường là sự cố xảy ra trong quá trình hoạt động của con người hoặc biến đổi của tự nhiên, gây ô nhiễm, suy thoái hoặc biến đổi môi trường nghiêm trọng.” (Luật Bảo vệ môi trường 2020).

Với hoạt động công nghiệp đa ngành nghề tại KCN Nhơn Trạch 1, các sự cố trong hoạt động kinh doanh như lưu chứa, vận chuyển các loại hoá chất công nghiệp, chất thải công nghiệp hoặc nguy cơ có thể xảy ra như rò rỉ, tràn đổ,... nguyên nhiên liệu trong các nhà xưởng luôn tiềm ẩn gây ảnh hưởng đến cuộc sống con người và môi trường xung quanh. Xác định được các nguy cơ đó, KCN Nhơn Trạch 1 xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường nhằm:

- Đánh giá một cách hệ thống và chính xác các sự cố môi trường có thể xảy ra trong quá trình hoạt động của KCN.
- Đề xuất các phương án loại trừ nguyên nhân gây ra sự cố, các biện pháp phòng ngừa và các biện pháp xử lý đối với các sự cố môi trường.
- Đảm bảo sẵn sàng và ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố môi trường nhằm giảm thiệt hại tới mức thấp nhất đối với môi trường và cộng đồng.
- Củng cố, xây dựng lực lượng và nâng cao năng lực ứng phó sự cố môi trường của các đơn vị trên địa bàn KCN Nhơn Trạch 1.

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU KCN NHƠN TRẠCH 1

1.1 Chủ đầu tư

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Phát triển đô thị và Khu công nghiệp IDICO (IDICO-URBIZ).
- Địa chỉ: Đường Tôn Đức Thắng, KCN Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện: Ông Đoàn Minh Quân Chức vụ: Giám đốc Công ty
- Điện thoại: 02513.560 745 Fax: 02513.560 477

1.2 Tổng quan KCN Nhơn Trạch 1

1.2.1. Thông tin chung

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 có diện tích 426,29 ha nằm trên địa bàn các xã Phước Thiện, xã Phú Hội, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Đến tháng 3/2024, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 có 75 doanh nghiệp đang hoạt động, diện tích đất cho thuê lại đạt 96% đất dành cho thuê. Các ngành đầu tư được thu hút vào khu công nghiệp bao gồm: dệt may, dệt nhuộm, giày da, cơ khí chế tạo, gốm sứ, vật liệu xây dựng, sản xuất thép không gỉ, sản xuất linh kiện, thiết bị điện tử, sản xuất hóa chất công nghiệp, chế biến thực phẩm... Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp

đã tạo việc làm ổn định cho khoảng 25.000 lao động trực tiếp và hàng ngàn lao động gián tiếp khác tại địa phương và khu vực.

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 hiện đã được đầu tư tương đối hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cống thoát nước mưa và thoát nước thải riêng biệt, Nhà máy xử lý nước thải tập trung công suất 10000m³/ngày đêm, Nhà máy xử lý nước ngầm Tuy Hạ công suất 23.000m³/ngày đêm, hệ thống cấp nước sạch, hệ thống đường nhựa nội bộ, hệ thống cứu hỏa, điện chiếu sáng, cây xanh thảm cỏ, hệ thống cấp điện từ mạng lưới điện quốc gia qua trạm biến áp 110/22 KV công suất 103 MVA của KCN.

1.2.2. Các nguồn gây ô nhiễm

1.2.2.1 Nước thải

Nguồn phát sinh nước thải là từ hoạt động của các doanh nghiệp trong KCN và đơn vị quản lý hạ tầng. Nước thải gồm có 02 loại chính: nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất.

- Nước thải sinh hoạt: nước thải từ nhà vệ sinh, nhà ăn, nhà bếp, bồn rửa tay. Các chỉ tiêu ô nhiễm đặc trưng: COD, BOD₅, SS, tổng nitơ, tổng phospho, tổng dầu mỡ, Coliform,...

- Nước thải sản xuất: từ dây chuyền sản xuất trong các doanh nghiệp. Các chỉ tiêu ô nhiễm đặc trưng: BOD₅, COD, SS, độ màu, kim loại nặng, dầu mỡ khoáng,...

Quy định chất lượng nước thải trước khi thu gom vào hệ thống thoát nước thải KCN Nhơn Trạch 1: áp dụng đối với các doanh nghiệp đã ký Hợp đồng thu gom và xử lý nước thải với Công ty IDICO-URBIZ.

Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT, cột B, K_q = 1,1; K_f = 1,0 áp dụng đối với nước thải sau xử lý tại Nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN và các doanh nghiệp chưa ký Hợp đồng thu gom và xử lý nước thải với Công ty IDICO-URBIZ.

1.2.2.2 Khí thải

Nguồn phát sinh khí thải chủ yếu từ các hoạt động của doanh nghiệp, quá trình đốt nhiên liệu, phương tiện vận chuyển nội bộ KCN.

- Khí thải phát sinh do hoạt động của KCN Nhơn Trạch 1 có nguồn gốc từ các dây chuyền công nghệ, từ các máy móc thiết bị đốt nhiên liệu, hoạt động giao thông vận tải và hoạt động của các công trình xây dựng. Ngoài ra còn có khí thải phát sinh từ các KCN lân cận.

- Khí thải do quá trình đốt nhiên liệu gồm các thông số ô nhiễm như: bụi, NO₂, SO₂, CO. Nguồn phát sinh chủ yếu là một số dự án có lò đốt than, củi, trấu,...

- Khí thải từ các phương tiện ra vào KCN làm gia tăng bụi, NO₂, SO₂, CO,...

- Ngoài ra, khí thải còn phát sinh từ các hoạt động xây dựng và dự án thi công chứa bụi đất đá, NO₂, SO₂, CO.

- Một số doanh nghiệp sản xuất phát sinh mùi đặc trưng như: White Glove, NFC, T.A,...

1.2.2.3 Chất thải rắn

Chất thải rắn phát sinh từ các dự án hoạt động trong KCN Nhơn Trạch 1 bao gồm:

- Chất thải thông thường: phát sinh từ sinh hoạt của người lao động trong khu công nghiệp như thực phẩm dư thừa, cây cỏ, túi nilon,... loại chất thải này phát sinh ở tất cả các doanh nghiệp đang hoạt động trong KCN.

- Chất thải công nghiệp không nguy hại như: giấy, bao bì nhựa, nylon, vải vụn, sợi phế liệu, sắt thép vụn,...

- Chất thải nguy hại bao gồm: bao bì hóa chất, giẻ lau dính dầu nhớt và hóa chất, pin thải, bóng đèn thải bỏ, hộp mực in thải bỏ, bụi lò hơi, bùn thải, hoá chất thí nghiệm,...

1.2.2.4 Tiếng ồn, rung, ô nhiễm nhiệt

Tiếng ồn, rung, ô nhiễm nhiệt trong KCN Nhơn Trạch 1 phát sinh chủ yếu từ:

- Hoạt động sản xuất từ các nhà máy thuộc loại hình cơ khí, dệt nhuộm.
- Hoạt động xây dựng: trong các quá trình vận chuyển và thi công.
- Hoạt động của các phương tiện giao thông vận chuyển hàng hóa ra vào KCN.
- Hơi nóng từ các lò hơi, hoạt động của thiết bị trong quy trình sản xuất.

CHƯƠNG 2: XÁC ĐỊNH, PHÂN TÍCH MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG CỦA NHỮNG NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trong KCN, những nguy cơ có thể xảy ra sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của KCN có thể chia thành các nhóm như sau:

STT	Sự cố MT có nguy cơ xảy ra	Phạm vi ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng
PHẠM VI NỘI BỘ DOANH NGHIỆP			
1	Sự cố cháy nổ	Phạm vi nhà máy và các nhà máy lân cận.	Tổn thất về con người, tài sản và môi trường.
2	Sự cố rò rỉ nguyên, nhiên liệu, hóa chất	Phạm vi nhà máy và các nhà máy lân cận.	Tổn thất về con người, tài sản và môi trường.
3	Sự cố liên quan đến hệ thống thoát nước mưa, nước thải	Phạm vi nhà máy, các nhà máy lân cận, hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN, môi trường xung quanh	Ảnh hưởng đến hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN, ô nhiễm môi trường xung quanh.
4	Sự cố hoặc xả nước thải vượt quy định KCN	Phạm vi nhà máy, các nhà máy lân cận, hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN, môi trường xung quanh	ảnh hưởng đến hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN, ô nhiễm môi trường xung quanh.

5	Ô nhiễm nhiệt, tiếng ồn, bụi	Phạm vi nhà máy, các nhà máy lân cận.	Dễ gây cháy nổ, tác động đến sức khỏe NLĐ
6	Xả khí thải vượt quy định	Phạm vi nhà máy, các nhà máy lân cận.	Ô nhiễm không khí xung quanh, tác động đến sức khỏe NLĐ
7	Sự cố liên quan đến thu gom và lưu trữ CTNH	Phạm vi nhà máy, các nhà máy lân cận.	Phát tán các chất độc hại ra môi trường xung quanh

PHẠM VI TOÀN KCN

1	Hệ thống nước cấp bị sập vỡ	Tuyến đường cấp nước của KCN	ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp
2	Rò rỉ nước mưa và nước thải	Hệ thống thoát nước mưa, nước thải KCN	Ô nhiễm môi trường KCN và khu vực xung quanh
3	Sự cố vỡ đường thoát nước thải chung KCN	Hệ thống thu gom nước thải, môi trường xung quanh	Hệ thống xử lý tập trung, ô nhiễm môi trường
4	Tai nạn giao thông đối với phương tiện vận chuyển làm tràn đổ hóa chất	Tuyến đường trong KCN, môi trường xung quanh	Hóa chất phát tán vào môi trường, thiệt hại về con người, tài sản
5	Rò rỉ khí độc, hóa chất, chất thải nguy hại khi đang vận chuyển	Tuyến đường trong KCN, môi trường xung quanh	Hóa chất phát tán vào môi trường, thiệt hại về con người, tài sản

PHẠM VI NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1	Sốc tải hệ vi sinh vật trong nước thải	Chất lượng nước thải đầu ra	Hệ thống xử lý nước thải tập trung bị quá tải, chất lượng nước thải đầu ra không đạt quy định
2	Hóa chất xử lý nước thải: thiếu hoặc dư thừa	Chất lượng nước thải đầu ra	Chất lượng nước thải đầu ra không đạt quy định, các chất dư thừa gây ô nhiễm môi trường

3	Sự cố cúp điện đột xuất	Hệ thống máy móc vận hành, chất lượng nước thải đầu ra	Chất lượng nước thải đầu ra không đạt quy định, gây ô nhiễm môi trường xung quanh.
4	Đổ tràn hóa chất sử dụng trong XLNT	Khuôn viên nhà máy, hệ thống máy móc xung quanh	ảnh hưởng môi trường xung quanh
5	Sự cố cháy nổ trong khuôn viên nhà máy	Khuôn viên nhà máy, khu vực lưu giữ chất thải nguy hại	ảnh hưởng môi trường xung quanh
6	Hóa chất PTN rò rỉ	Khuôn viên nhà máy, khu vực lưu giữ chất thải nguy hại	ảnh hưởng môi trường xung quanh
7	Sự cố liên quan đến kho chứa CTNH tại nhà máy	Khuôn viên nhà máy, khu vực lưu giữ chất thải nguy hại	ảnh hưởng môi trường xung quanh

CHƯƠNG 3: BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CÁC SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Sự cố môi trường xảy ra tùy thuộc vào phạm vi hoạt động và tính chất ngành nghề của từng doanh nghiệp. Nhằm hạn chế thấp nhất các nguy cơ xảy ra sự cố môi trường, KCN Nhơn Trạch 1 đề xuất các biện pháp tổng quát sau:

3.1. Theo nhóm các sự cố có thể xảy ra sự cố môi trường

Nhóm sự cố có thể xảy ra	Biện pháp phòng ngừa
Sự cố cháy nổ	- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện trong nhà máy, việc chấp điện thường là nguyên nhân dẫn đến cháy nổ. - Để các chất dễ bắt lửa ở khu vực an toàn. - Trang bị các phương tiện PCCC đầy đủ và để nơi thuận tiện.
Sự cố liên quan đến hóa chất	- Phân loại hóa chất và bảo quản đúng điều kiện quy định. - Các thiết bị lưu chứa và phương tiện vận chuyển hóa chất cần được kiểm tra an toàn trước khi đưa vào sử dụng. - Các hóa chất nguy hiểm cần được sử dụng một cách cẩn thận (bao gói đầy đủ, dán nhãn cảnh báo, mặc bảo hộ khi dùng hóa chất,..).
Sự cố liên quan đến hệ	- Định kỳ kiểm tra các điểm đầu nối điện trong phạm vi

thông điện	nhà máy. - Các thiết bị điện cần được bảo trì theo thời hạn nhằm phát hiện những nguy cơ gây rò điện. - Máy phát điện cần sẵn sàng khi cúp điện đột xuất hoặc sự cố gây gián đoạn quy trình sản xuất.
Sự cố liên quan đến hệ thống cấp nước và xử lý nước thải	- Xây dựng hệ thống cấp thoát nước đảm bảo an toàn (chất lượng đường ống, xây dựng các trạm bơm phù hợp,...) - Kiểm tra tuyến cấp, thoát nước của nhà máy định kỳ nhằm phát hiện sớm các nguy cơ gây rò rỉ nước cấp, nước thải hoặc việc trộn lẫn nước thải, nước mưa. - Đảm bảo vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải, có ghi chép và theo dõi hoạt động của hệ thống.
Sự cố liên quan đến hệ thống cấp khí, hệ thống xử lý khí thải	- Các đường ống dẫn khí cần được kiểm tra, duy tu định kỳ tránh thất thoát ra môi trường ngoài. - Các khí có nguy cơ độc hại (hơi acid, mùi hôi hóa chất, hơi cao su,...) cần được thu gom và xử lý cẩn thận. - Đảm bảo diện tích cây xanh trong khuôn viên nhà máy nhằm giảm bụi, tiếng ồn. - Hệ thống xử lý khí thải của nhà máy đảm bảo hoạt động ổn định, đúng công suất, đạt quy chuẩn cho phép.
Sự cố liên quan đến chất thải rắn (CTR) và chất thải nguy hại (CTNH)	- Phổ biến kiến thức về chất thải rắn và CTNH cho nhân viên. - Yêu cầu các CTR và CTNH phát sinh được phân loại, thu gom và xử lý đúng quy định. - Các CTNH cần được gom vào kho chứa an toàn và được vận chuyển, xử lý bởi các đơn vị có chức năng.

3.2. Theo phạm vi có thể xảy ra sự cố môi trường

Phạm vi xảy ra sự cố môi trường	Biện pháp phòng ngừa
Phạm vi nội bộ doanh nghiệp	- Kiểm tra, giám sát các điểm có nguy cơ xảy ra sự cố trong nội bộ doanh nghiệp, đặc biệt với các doanh nghiệp đặc thù kinh doanh hóa chất và sản phẩm dễ bắt lửa. - Mỗi doanh nghiệp xây dựng hành lang an toàn theo quy định của KCN, hạn chế ảnh hưởng qua lại giữa các doanh nghiệp khi có sự cố xảy ra. - Trồng cây xanh cách ly giữa các phân khu chức năng nhằm giảm tiếng

	ồn, bụi của doanh nghiệp. - Mỗi doanh nghiệp tiến hành thu gom, quản lý, chuyển giao chất thải rắn, CTNH đúng quy định pháp luật. - Tổ chức huấn luyện và áp dụng kiến thức về an toàn lao động, môi trường, PCCC, sơ cấp cứu trong từng doanh nghiệp trong KCN. - Trang bị các dụng cụ, phương tiện phù hợp dùng cho công tác ứng cứu
Phạm vi toàn KCN	- Xây dựng các tuyến đường nội bộ của KCN thông thoáng. Quy định giới hạn tốc độ cho phép của các phương tiện lưu thông trên các tuyến đường của KCN. - Xây dựng mạng lưới phân phối nước cấp an toàn, phù hợp với nhu cầu phát triển của KCN. - Lắp đặt tuyến thoát nước mưa, nước thải tách riêng triệt để và có khoảng cách an toàn giữa các tuyến cống. Lắp đặt các trụ cứu hỏa ở vị trí phù hợp cho công tác cứu hộ khi có sự cố xảy ra. - Bố trí các điểm đầu nối nước mưa, nước thải phía bên ngoài hàng rào của các doanh nghiệp để tiện theo dõi và kiểm soát. - Yêu cầu mỗi doanh nghiệp trong KCN phải đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải và nước mưa của KCN, đơn vị hạ tầng kiểm tra lại công tác đầu nối cho phù hợp mới được phép hoạt động. - Xây dựng và bố trí các chốt an ninh tại các vị trí, nút giao quan trọng của KCN. - Thực hiện công tác tuần tra, giám sát môi trường định kỳ quanh KCN.
Phạm vi nhà máy xử lý nước thải tập trung	- Thường xuyên kiểm tra công tác vận hành hệ thống xử lý nước thải (đường ống hóa chất, đường ống nước thải, máy móc thiết bị, chất lượng nước thải trước và sau xử lý, chất lượng nước thải tại một số công đoạn xử lý, lưu lượng nước thải tiếp nhận,...) - Nơi lưu giữ hóa chất vận hành cần được sắp đặt thông thoáng, gọn gàng. Khi pha hóa chất cần đảm bảo an toàn lao động. - Trang bị đầy đủ các phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ cho công tác phòng ngừa, ứng phó khi có sự cố xảy ra. - Xây dựng phương án phù hợp và phổ biến cho nhân viên về công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường. - Thu gom, lưu trữ, chuyển giao chất thải rắn và CTNH đúng quy định. - Lắp đặt trạm quan trắc tự động chất lượng nước thải sau xử lý đối với một số thông số đặc trưng của nước thải KCN.

Chương 4: PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

4.1. Cơ chế phối hợp ứng phó, khắc phục sự cố môi trường

Việc thực hiện các thao tác ứng phó khắc phục nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại cho từng doanh nghiệp. Mỗi doanh nghiệp có những phương án riêng, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh. Theo đó, KCN đề ra cơ chế ứng phó khi xảy ra sự cố môi trường cơ bản như sau:

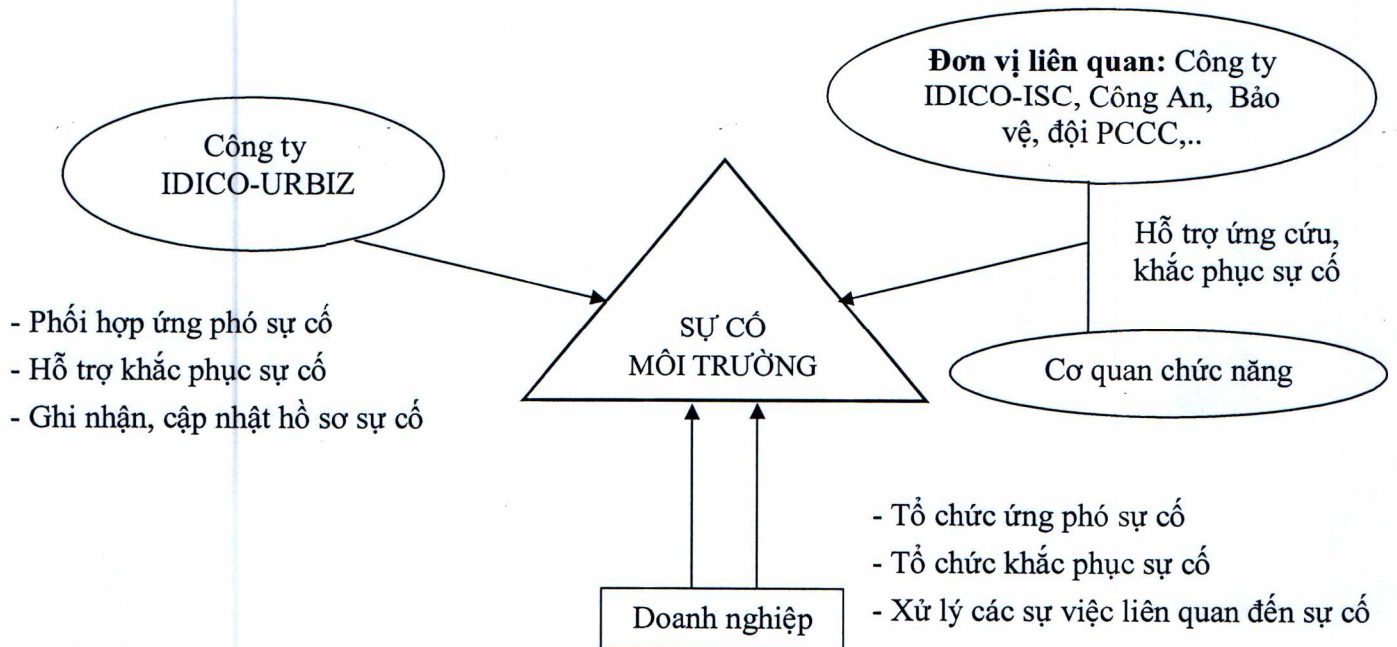
- Khi xảy ra sự cố thì người phát hiện ra sự cố phải báo ngay cho giám đốc và người chịu trách nhiệm an toàn ở Công ty, báo động toàn đơn vị ứng phó với sự cố.

- Giám đốc hoặc người có trách nhiệm được phân công phải trực tiếp chỉ huy xử lý sự cố xảy ra.

- Người được phân công phải báo động sơ tán những người không phận sự ra khỏi khu vực xảy ra sự cố, nếu có người bị nạn thì phải di chuyển ngay lập tức nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm và tiến hành sơ cấp cứu trước khi chuyển cơ sở y tế.

- Tập hợp những người được phân công nhiệm vụ và đã được đào tạo về xử lý sự cố tại hiện trường, nhanh chóng nắm tình hình chung và triển khai hoạt động xử lý.

- Trang bị bảo hộ đầy đủ cho nhân viên trước khi tiến hành xử lý sự cố. Huy động phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố đã được cấp vào quá trình thực hiện xử lý.



Khi xảy ra sự cố, tùy theo quy mô, mức độ, trước tiên các đơn vị vận hành, các nhà máy trong khu công nghiệp phải tự ứng phó sự cố. Nếu vượt quá phạm vi, khả năng ứng phó sự cố của nhà máy, Công ty IDICO-URBIZ sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ việc ứng phó sự cố. Sau đó Công ty IDICO-URBIZ sẽ phối hợp, hỗ trợ nhà

máy trong việc dọn dẹp, khắc phục hậu quả của sự cố gây ra. Đồng thời, ghi nhận nguyên nhân, hậu quả của sự cố, khoanh vùng đối tượng để cập nhật và điều chỉnh kế hoạch phòng ngừa, ứng phó thích hợp và kịp thời.

4.2. Nguồn lực phục vụ công tác ứng phó, khắc phục sự cố môi trường

*** Nguồn lực tại Nhà máy XLNT KCN Nhơn Trạch 1:**

- Lực lượng gồm công nhân viên tại Nhà máy.
- Thiết bị, vật tư, tài liệu tại Nhà máy:
 - + Thiết bị thông tin liên lạc: Máy điện thoại nội bộ, máy điện thoại cố định đường dài, máy điện thoại di động.
 - + Tủ thuốc y tế dành cho sơ cứu và chăm sóc sức khỏe.
 - + Thiết bị PCCC tại chỗ.
 - + Tài liệu: Quy trình ứng phó sự cố, sơ đồ công nghệ, bản vẽ kỹ thuật ...
 - + Bảng ghi chép thông tin.
 - + Máy phát điện dự phòng, máy bơm, công cụ, dụng cụ tại Nhà máy.
 - + Danh mục điện thoại các đơn vị liên quan công tác UPSC.

*** Nguồn lực tại Công ty:**

- Lực lượng gồm: Ban chỉ huy của Công ty; Các Phòng liên quan
- Thiết bị, vật tư, tài liệu tại các đơn vị:
 - + Báo cáo đánh giá tác động môi trường.
 - + Quy trình phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố của khu công nghiệp ...
 - + Sơ đồ tổ chức, thông tin liên lạc, phối hợp UPSC.
 - + Phương tiện vận chuyển.
 - + Phương tiện bảo vệ cá nhân (thiết bị thở, quần áo chống cháy...).
 - + Hệ thống, thiết bị chữa cháy, xe chữa cháy, xe bồn chứa nước.
 - + Phương tiện thông tin liên lạc và hệ thống, thiết bị báo động.
 - + Dụng cụ và thuốc dành cho sơ cứu và chăm sóc sức khỏe.

*** Nguồn lực bên ngoài:**

- Công ty IDICO-ISC, Các Doanh nghiệp trong KCN, các KCN lân cận, cơ quan PCCC, cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương, các đơn vị chuyên môn, nhà thầu đã ký kết hợp đồng, thỏa thuận.

4.3. Ứng phó sự cố môi trường trong phạm vi nội bộ Doanh nghiệp

4.3.1. Sự cố cháy nổ

Các bước thực hiện:

Bước thực hiện	Người thực hiện	Nội dung
Báo cáo	Người phát hiện sự cố	Ngắt nguồn điện xung quanh lập tức, báo động cho toàn nhân viên Báo cáo tổ trưởng, thông báo trong toàn nhà máy và tiếp cận hiện trường theo chỉ đạo.
Tiếp cận hiện trường	Tổ trưởng, chỉ huy trưởng	Cập nhật hiện trường, xác định phương án ứng cứu phù hợp Liên hệ đơn vị hỗ trợ ứng cứu: đội PCCC, dịch vụ y tế,...
Ứng phó sự cố	Đội PCCC, nhân sự ứng phó sự cố	Sử dụng trang thiết bị, phương tiện phù hợp, thực hiện ứng cứu theo phương án đã được chỉ đạo, nhanh chóng khắc phục sự cố xảy ra. Nếu nguy cơ sự cố lan trên diện rộng cần phối hợp với đơn vị hạ tầng tổ chức khắc phục sự cố và xử lý các sự việc liên quan.

4.3.2. Sự cố hóa chất tràn đổ, rò rỉ

Bước thực hiện	Người thực hiện	Nội dung
Báo cáo	Người phát hiện sự cố	Ngăn chặn sự lan rộng của hóa chất bằng các vật liệu phù hợp. Báo cáo tổ trưởng, thông báo trong toàn nhà máy và tiếp cận hiện trường theo chỉ đạo.
Tiếp cận hiện trường	Tổ trưởng, chỉ huy trưởng	Cập nhật hiện trường, xác định phương án ứng cứu phù hợp Cách ly nguồn nhiệt, và các loại hóa chất có nguy cơ phản ứng với nhau. Liên hệ đơn vị hỗ trợ ứng cứu
Ứng phó sự cố	Đội PCCC, nhân sự ứng phó sự cố	Sử dụng trang thiết bị, phương tiện phù hợp, thực hiện ứng cứu theo phương án đã được chỉ đạo, nhanh

		chống khắc phục sự cố xảy ra Nếu nguy cơ sự cố lan trên diện rộng cần phối hợp với đơn vị hạ tầng tổ chức khắc phục sự cố và xử lý các sự việc liên quan.
--	--	---

4.3.3. Sự cố vận hành công trình BVMT của doanh nghiệp

Bước thực hiện	Người thực hiện	Nội dung
Báo cáo	Người phát hiện sự cố	Báo cáo tổ trưởng, thông báo cho phụ trách vận hành công trình biết được sự cố xảy ra.
Tiếp cận hiện trường	Tổ trưởng, chỉ huy trưởng	Cập nhật hiện trường, xác định nguyên nhân gây ra sự cố và tìm phương án ứng cứu phù hợp.
Ứng phó sự cố	Đội PCCC, nhân sự ứng phó sự cố	Sử dụng trang thiết bị, phương tiện phù hợp, thực hiện ứng cứu theo phương án đã được xây dựng, nhanh chóng khắc phục sự cố xảy ra. Nếu nguy cơ sự cố lan trên diện rộng gây ảnh hưởng môi trường xung quanh nghiêm trọng cần phối hợp với đơn vị hạ tầng tổ chức khắc phục sự cố và xử lý các sự việc liên quan.

4.4. Ứng phó sự cố môi trường trong phạm vi toàn KCN

4.4.1. Sự cố phương tiện vận chuyển

Bước thực hiện	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
Báo cáo	Người phát hiện sự cố	- Báo cáo tổ trưởng. - Tiếp cận hiện trường, thực hiện theo sự chỉ đạo.
Tiếp cận hiện trường	Tổ trưởng, chỉ huy trưởng	- Liên hệ với các đơn vị liên quan trong KCN phối hợp xử lý. - Tiếp cận hiện trường, tham gia xử lý sự cố, ghi nhận sự cố, báo cáo

Bước thực hiện	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
		tình hình thực tế cho chỉ huy phó đề xin ý kiến chỉ đạo của chỉ huy trưởng (nếu cần thiết). - Lập biên bản sự cố. - Ghi nhận và lưu sự việc vào hồ sơ sự cố.
Ứng phó sự cố	Nhân sự ứng phó, khắc phục sự cố	- Sử dụng các trang thiết bị, phương tiện đã được cấp phát tham gia ứng phó, khắc phục sự cố theo sự chỉ đạo của tổ trưởng, chỉ huy phó.

4.4.2. Sự cố hệ thống cấp thoát nước

Bước thực hiện	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
Báo cáo	Người phát hiện sự cố	- Báo cáo tổ trưởng, phụ trách bộ phận môi trường - Tiếp cận hiện trường, thực hiện theo sự chỉ đạo.
Tiếp cận hiện trường	Tổ trưởng, chỉ huy trưởng	- Báo cáo chỉ huy trưởng. - Liên hệ với cơ quan chức năng để được hướng dẫn và cùng phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp (nếu cần thiết). - Chỉ đạo nhân sự tiếp cận hiện trường, phối hợp xử lý sự cố.
Ứng phó sự cố	Tổ trưởng	- Liên hệ với đơn vị vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung, bộ phận cấp nước của KCN phối hợp xử lý. - Tiếp cận hiện trường, tham gia xử lý sự cố, ghi nhận sự cố, báo cáo tình hình thực tế cho chỉ huy phó đề xin ý kiến chỉ đạo của chỉ huy trưởng (nếu cần thiết). - Lập biên bản sự cố. - Ghi nhận và lưu sự việc vào hồ sơ sự cố.

4.5. Ứng phó sự cố trong hệ thống xử lý nước thải tập trung

4.5.1. Các nguy cơ sự cố môi trường có thể xảy ra:

Stt	Vị trí có thể xảy ra	Các sự cố môi trường có thể xảy ra	Nguyên nhân thường gặp
1	Nhà pha hoá chất	Tai nạn lao động	- Chưa không thực hiện đúng yêu cầu về an toàn lao động, thiết bị chưa đảm bảo an toàn.
		Tràn đổ hoá chất	- Tràn đổ hoá chất khi pha chế, vận chuyển; - Vỡ, rò rỉ đường ống dẫn hoá chất; - Thiết bị hỏng (bơm định lượng hoá chất)
2	Khu xử lý, khu vực các bể chứa	Chất lượng nước thải đầu vào vượt tiêu chuẩn tiếp nhận	- Hệ thống XLNT cục bộ của doanh nghiệp bị sự cố hoặc hoạt động không hiệu quả. - Doanh nghiệp không có hệ thống XLNT
		Chất lượng nước thải đầu ra chưa đạt theo quy chuẩn xả thải	- Do chất lượng nước thải đầu vào cao, biến động đột ngột nhiều; - Sự cố tại các cụm bể xử lý; - Sự cố mất điện làm ảnh hưởng đến quá trình xử lý;
		Thiết bị hỏng	- Do sử dụng lâu ngày; Do sử dụng quá tải; - Do sự cố (chập điện,...)
3	Phòng vận hành	Mất điện, cháy nổ hệ thống điều khiển và tủ điện	- Sét đánh, chập chập điện;
4	Hồ ga nước thải KCN	Rò rỉ, tắt nghẽn hệ thống	- Hệ thống xuống cấp, các mối nối bị rò rỉ; - Rác, cỏ, cây, bùn đất làm tắt nghẽn
5	Trạm quan trắc tự động	Mất số liệu quan trắc Kết quả quan trắc không chính xác	- Thiết bị hư hỏng - Đường truyền internet bị sự cố
6	Trạm bơm KCN	Tràn nước mưa, nước thải ra môi trường	- Thiết bị bơm bị hỏng; - Nước chảy về hồ bơm đột ngột nhiều;

4.5.2. Phân loại các tình huống sự cố xảy ra:

Căn cứ vào phạm vi hoạt động, mức độ nguy hiểm của trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn trong quá trình vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN Nhơn Trạch 1, các tình huống khẩn cấp được phân chia thành 3 mức cấp độ như sau:

STT	Phân loại	Nhẹ	Nặng	Nghiêm trọng & Thảm họa
1	Mức độ sự cố:			
1.1	Cấp 1	<i>Gây nguy hại đến tính mạng, tài sản và môi trường</i>		
1.2	Cấp 2		<i>Gây nguy hại nghiêm trọng đối với tính mạng, tài sản và môi trường</i>	
1.3	Cấp 3			<i>Gây nguy hại rất nghiêm trọng đối với sức khỏe tính mạng con người, tài sản và môi trường</i>
2	Trách nhiệm thực hiện:			
2.1	Cấp 1	Đơn vị trực tiếp vận hành		
2.2	Cấp 2		Phòng QLDA Công ty chủ trì và phối hợp Công ty ISC và các bộ phận liên quan theo đúng quy định	
2.3	Cấp 3			BGD chỉ đạo các bộ phận thực hiện và phối hợp với các đơn vị chức năng/liên quan theo đúng quy định

Phân loại	Cấp I	Cấp II	Cấp III
Sự cố			
1. Hạ tầng kỹ thuật: Tắc nghẽn hoặc vỡ hệ thống thu gom; tràn nước thải, rò rỉ nước thải qua hệ thống thu gom nước mưa hoặc ngược lại	- Phạm vi hạ tầng bị sự cố < 100m (tính theo chiều dài đường ống). - Thời gian khắc phục: < 24h. - Chi phí < 20 triệu.	- Phạm vi hạ tầng bị sự cố: Từ 100m đến 1000m. - Thời gian khắc phục: Từ 24 đến 48h. - Chi phí từ 20 đến 100 triệu.	- Phạm vi hạ tầng bị sự cố: > 1000m. - Thời gian khắc phục: > 48h. - Chi phí > 100 triệu.
2. Chất lượng nước thải đầu vào vượt chuẩn tiếp nhận	- Thời gian sự cố: < 01 ngày (hồ sự cố còn chứa được nước thải). - Mức độ vượt: < 1,5 lần so với tiêu chuẩn.	- Thời gian sự cố: 01 đến 03 ngày (hồ sự cố còn chứa được nước thải). - Mức độ vượt: Từ 1,5 đến 02 lần so với tiêu chuẩn.	- Thời gian sự cố: > 03 ngày (hồ sự cố đầy, không thể chứa được nước thải). - Mức độ vượt: > 02 lần so với tiêu chuẩn.
3. Sự cố vận hành hệ thống làm chất lượng nước đầu ra không đạt quy chuẩn xả thải: - Cụm xử lý hóa lý không đạt hiệu quả (liều lượng hóa chất không đúng; thời gian phản ứng không đảm bảo; bùn nổi bề lắng...)	- Chất lượng nước thải đầu ra vượt < 1,5 lần so với quy chuẩn và thời gian vượt < 24 giờ, nước thải sau xử lý chứa trong hồ sự cố không xả ra ngoài môi trường. - Chi phí khắc phục < 20 triệu.	- Chất lượng nước thải đầu ra vượt trên 1,5 lần so với quy chuẩn xả thải và thời gian vượt từ 24 đến 72 giờ, nước thải sau xử lý chứa trong hồ sự cố không xả ra ngoài môi trường. - Chi phí khắc phục từ 20 đến 100 triệu.	- Chất lượng nước thải đầu ra vượt quy chuẩn xả thải và thời gian vượt > 72 giờ (Hồ sự cố đầy, không thể chứa nước thải). - Chi phí khắc phục > 100 triệu.

Phân loại Sự cố	Cấp I	Cấp II	Cấp III
- Cụm bể xử lý sinh học: thiếu dinh dưỡng; nồng độ DO (Oxy hòa tan) không đúng; Thời gian lưu của nước thải không đảm bảo; shock tải đầu vào; Tuần hoàn bùn không đảm bảo; Bùn vi sinh chết/trơ			
4. Sự cố tràn đổ hóa chất	- Phạm vi ảnh hưởng: Trong khuôn viên Nhà máy, không ảnh hưởng đến các đơn vị xung quanh. - Chi phí khắc phục < 20 triệu.	- Phạm vi ảnh hưởng: Trong khu công nghiệp. Có khả năng ảnh hưởng đến các đơn vị xung quanh trong khu công nghiệp. - Chi phí khắc phục từ 20 đến 100 triệu.	- Phạm vi ảnh hưởng: Ngoài ranh khu công nghiệp. Tác động đến môi trường xung quanh bên ngoài khu công nghiệp. - Chi phí khắc phục > 100 triệu.
5. Sự cố mất điện	- Mất điện tại các tủ điện điều khiển, tủ điện động lực và các thiết bị thiết bị trong Nhà máy với thời gian khắc phục < 12 giờ. - Chi phí < 20 triệu.	- Mất điện tại các tủ điện điều khiển, tủ điện động lực và các thiết bị thiết bị trong Nhà máy với thời gian khắc phục từ 12 giờ đến 48 giờ... - Mất điện tại Trạm biến áp trong Nhà máy với thời gian khắc phục < 24 giờ.	- Mất điện tại các tủ điện điều khiển, tủ điện động lực và các thiết bị thiết bị trong Nhà máy với thời gian khắc phục > 48 giờ. - Mất điện tại Trạm biến áp trong Nhà máy với thời gian khắc phục > 24 giờ. - Chi phí > 100 triệu.

Phân loại Sự cố	Cấp I	Cấp II	Cấp III
		- Chi phí từ 20 đến 100 triệu.	
6. Sự cố hư hỏng thiết bị vận hành	- Hư hỏng thiết bị máy móc có hạng mục dự phòng (bơm chìm, bơm định lượng, ...). - Hư hỏng thiết bị máy móc không có hạng mục dự phòng, nhưng có thể sửa chữa khắc phục trong ngày hoặc không làm ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống XLNT TT KCN (hư thiết bị đo pH, DO, ...). - Thời gian khắc phục sự cố < 1 ngày. - Chi phí khắc phục < 20 triệu.	- Hư hỏng thiết bị máy móc không có hạng mục dự phòng, không thể sửa chữa khắc phục trong ngày, làm ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống XLNT TT KCN (hư motor khuấy, cháy bơm, hư gạt bùn, hư máy thổi khí, ống khí dẫn đến thiếu DO, hư bơm định lượng hóa chất, ...), nếu không sớm khắc phục sẽ dẫn đến chất lượng nước sau xử lý không đạt. - Thời gian khắc phục sự cố: Từ 01 đến dưới 02 ngày. - Chi phí khắc phục từ 20 đến 100 triệu.	- Hư hỏng thiết bị máy móc không có hạng mục dự phòng, không thể sửa chữa khắc phục trong ngày, làm ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống XLNT TT KCN (hư motor khuấy, cháy bơm, hư gạt bùn, hư máy thổi khí, ống khí dẫn đến thiếu DO, hư bơm định lượng hóa chất, ...), nếu không sớm khắc phục sẽ dẫn đến chất lượng nước sau xử lý không đạt. - Thời gian khắc phục sự cố > 2 ngày. - Chi phí khắc phục > 100 triệu.
7. Sự cố Trạm quan trắc tự động	- Các hư hỏng vật tư, linh kiện (ngoại trừ hư hỏng thiết bị cảm biến, bộ điều khiển trung tâm, tủ lưu mẫu, UPS). - Lỗi liên quan đến việc xử lý và	- Các hư hỏng vật tư, linh kiện (ngoại trừ hư hỏng thiết bị cảm biến, bộ điều khiển trung tâm, tủ lưu mẫu, UPS). - Lỗi liên quan đến việc xử lý và	- Hệ thống bị hư hỏng thiết bị cảm biến, bộ điều khiển trung tâm, tủ lưu mẫu, UPS hoặc các hư hỏng cần phải thay mới với giá trị > 100 triệu. - Lỗi liên quan đến việc xử lý và

Phân loại Sự cố	Cấp I	Cấp II	Cấp III
	truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và môi trường với thời gian khắc phục < 01 ngày - Chi phí < 20 triệu.	truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và môi trường với thời gian khắc phục từ 01 đến 03 ngày. - Chi phí từ 20 đến 100 triệu.	truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và môi trường với thời gian khắc phục trên 03 ngày.
8. Sự cố cháy nổ	- Cháy, nổ gây ra ảnh hưởng trong phạm vi nhỏ, có thể dập tắt bằng lực lượng, phương tiện tại chỗ. - Mức độ thiệt hại: < 5 triệu	- Cháy, nổ gây ra ảnh hưởng trong phạm vi nhỏ, có thể tự dập tắt bằng lực lượng, phương tiện tại chỗ. Có khả năng cháy, nổ lan ra khu vực xung quanh. - Mức độ thiệt hại: từ 5-100 triệu	- Cháy, nổ gây ra đám cháy lớn không tự dập tắt bằng các dụng cụ tại chỗ, có khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh, cần lực lượng chức năng thực hiện. - Mức độ thiệt hại: > 100 triệu
9. Tai nạn lao động	- Tai nạn lao động làm Người lao động bị thương nhẹ theo quy định của Bộ Luật lao động hoặc tai nạn lao động gây chấn thương nhẹ, vết thương nhỏ chỉ sơ cứu và vẫn tiếp tục làm việc được.	- Tai nạn lao động làm Người lao động bị thương nặng theo quy định của Bộ Luật lao động hoặc tai nạn lao động gây chấn thương, ốm đau phải nghỉ điều trị thời gian ngắn không quá 05 ngày.	- Tai nạn lao động dẫn đến tử vong theo quy định của Bộ Luật lao động hoặc tai nạn lao động gây chấn thương nặng dẫn đến nghỉ việc lâu dài, nghiêm trọng dẫn đến tử vong, mất một phần cơ thể không còn khả năng lao động.

4.5.3. Ứng phó sự cố do tai nạn lao động

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Khi phát hiện có người bị tai nạn nhẹ, lập tức hỗ trợ nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm. - Thực hiện các biện pháp sơ cứu cho nạn nhân. - Đặt thông báo sự cố tại khu vực/thiết bị xảy ra tai nạn để cảnh báo người khác. - Thông báo cho phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy chỉ đạo thực hiện các biện pháp ngăn ngừa sự cố tương tự xảy ra. - Báo cáo kết quả khắc phục.
Cấp II	- Khi phát hiện có người bị tai nạn nặng lập tức thông báo đến những người xung quanh và phụ trách Nhà máy để báo cáo TP. KTKT và BGĐ. - Người ứng cứu thực hiện các biện pháp an toàn, trang bị đầy đủ đồ bảo hộ hỗ trợ đưa nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm. Phải luôn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người ứng cứu và người bị nạn, đồng thời cô lập khu vực/thiết bị xảy ra sự cố. - Thực hiện các biện pháp sơ cứu cho nạn nhân. - Di chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất. - Theo dõi và cập nhật tình hình sức khỏe của người bị nạn. - P.QLDA chỉ đạo công tác điều tra tai nạn lao động, thực hiện các biện pháp ngăn ngừa sự cố tương tự xảy ra. - Báo cáo cho BGĐ Công ty và các đơn vị liên quan kết quả khắc phục.
Cấp III	- Khi phát hiện có người bị tai nạn nghiêm trọng, lập tức thông báo đến những người xung quanh và phụ trách Nhà máy để báo cáo TP. QLDA và BGĐ. - Phân tích đánh giá mức độ của khu vực nguy hiểm để tổ chức ứng cứu người bị nạn. Người ứng cứu thực hiện các biện pháp an toàn, trang bị đầy đủ đồ bảo hộ hỗ trợ đưa nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm. Phải luôn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người ứng cứu và người bị nạn. Luôn có người hỗ trợ cho người ứng cứu. Trường hợp ngoài khả năng ứng cứu, BGĐ Công ty báo ngay cho cơ quan chuyên môn, lực lượng PCCC để được hỗ trợ kịp thời. - Thực hiện các biện pháp sơ cứu cho nạn nhân, đồng thời cô lập khu vực/thiết bị xảy ra sự cố. - Di chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất. - Theo dõi và cập nhật tình hình sức khỏe của người bị nạn. - BGĐ chỉ đạo công tác điều tra tai nạn lao động, thực hiện các biện pháp ngăn ngừa sự cố tương tự xảy ra. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan.

4.5.4. Ứng phó sự cố tràn hóa chất

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Công nhân vận hành phát hiện hóa chất tràn đổ, thông báo ngay cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy nhanh chóng đánh giá tình hình và khu vực bị ảnh hưởng để có phương án xử lý phù hợp và báo cáo cho TP. QLDA. - Phụ trách Nhà máy sử dụng lực lượng của Nhà máy để khắc phục. - Sử dụng cát khô, bông vải thấm để cô lập khu vực ảnh hưởng, dùng xẻng để thu gom hóa chất trở lại, đảm bảo không phát tán ra ngoài khuôn viên Nhà máy. Lực lượng thực hiện phải được trang bị bảo hộ đầy đủ (găng tay chống hóa chất, kính bảo vệ, ủng, nón, ...) - Thu gom phần cát, bông vải đã dính hóa chất cho vào bao bì nguy hại để bàn giao cho đơn vị thu gom, xử lý theo đúng quy định. - Báo cáo cho TP. QLDA kết quả khắc phục.
Cấp II	- Công nhân vận hành phát hiện hóa chất tràn đổ, thông báo ngay cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy nhanh chóng đánh giá tình hình và khu vực bị ảnh hưởng để có phương án xử lý phù hợp và báo cáo cho TP. QLDA. - TP. QLDA thông báo cho các lực lượng liên quan để hỗ trợ. - Dùng bông vải thấm, bao cát chặn dòng chảy, không để phát tán ra ngoài. Cô lập khu vực bị ảnh hưởng. Lực lượng thực hiện phải được trang bị bảo hộ đầy đủ (găng tay chống hóa chất, kính bảo vệ, ủng, nón, ...). - Dùng xe tưới cây hút hoặc các thiết bị chuyên dụng để tẩy, rửa, thu gom hóa chất đã tràn ra, đưa về hệ thống xử lý nước thải để xử lý theo đúng quy định. - Thu dọn các công cụ, phương tiện đã sử dụng, hoàn trả mặt bằng. - Báo cáo cho BGĐ Công ty kết quả khắc phục.
Cấp III	- Công nhân vận hành phát hiện hóa chất tràn đổ, thông báo ngay cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy nhanh chóng đánh giá tình hình và khu vực bị ảnh hưởng để có phương án xử lý phù hợp, báo cáo cho TP. KTKT và BGĐ. - BGĐ chỉ đạo lực lượng liên quan và thông báo Công ty IDICO-URBIZ phối hợp xử lý. - Tiến hành dựng tôn, đổ cát, chặn cống, chặn dòng chảy của kênh, mương, ... cô lập khu vực bị ảnh hưởng. - Xe bồn hút hoặc các phương tiện thiết bị chuyên dụng để thu gom lượng hóa chất chảy tràn đưa về Nhà máy xử lý theo đúng quy định.

Sự cố	Các bước thực hiện
	- Phối hợp Công ty IDICO-URBIZ báo cáo với cơ quan chức năng về tình hình sự cố hóa chất. - Giải quyết hậu quả nếu có thiệt hại về tài sản ảnh hưởng của người dân và các đơn vị liên quan. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan.

4.5.5. Ứng phó sự cố vận hành làm chất lượng nước thải không đạt quy chuẩn

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Phát hiện nước đầu ra không đạt quy chuẩn (Chất lượng nước thải đầu ra vượt < 1,5 lần so với quy chuẩn xả thải) lập tức tiến hành đóng van/tắt bơm xả thải, chuyển toàn bộ lượng nước không đạt chuẩn về hồ sự cố. - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy để báo cáo cho TP. QLDA. - Phòng thí nghiệm lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu cơ bản trong nước thải tại các công đoạn xử lý để xác định nguyên nhân. - Phụ trách Nhà máy chỉ đạo Phòng thí nghiệm, nhân viên Nhà máy thực hiện khắc phục sự cố (giảm tải lưu lượng nước thải đầu vào hệ thống, tăng lưu lượng bùn tuần hoàn,...)(làm Jarrest kiểm tra lượng hóa chất tối ưu; điều chỉnh liều lượng hóa chất và thông số vận hành cho phù hợp). Nếu sự cố vượt thời gian, chi phí ngoài phạm vi xử lý của Nhà máy thì phải báo ngay cho TP. QLDA. - Bơm lượng nước thải tại hồ sự cố quay về xử lý khi hệ thống XLNT TT KCN hoạt động ổn định trở lại. - Báo cáo cho TP. QLDA kết quả khắc phục.
Cấp II	- Phát hiện nước đầu ra không đạt quy chuẩn (Chất lượng nước thải đầu ra vượt trên 1,5 lần so với quy chuẩn xả thải) lập tức tiến hành đóng van/tắt bơm xả thải, bơm toàn bộ lượng nước không đạt chuẩn về hồ sự cố. - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy để báo cáo cho TP. KTKT. - Phòng thí nghiệm lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu cơ bản trong nước thải tại các công đoạn xử lý để xác định nguyên nhân. - Phụ trách Nhà máy phân tích đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự cố, báo cáo và đề xuất phương án xử lý lên TP. QLDA. - TP. QLDA chỉ đạo các bộ phận liên quan lên kế hoạch, dự trù kinh phí khắc phục sự cố và báo cáo cho BGĐ Công ty. - Bơm lượng nước thải tại hồ sự cố quay về xử lý khi hệ thống XLNT TT KCN hoạt động ổn định trở lại. - Hoàn thành, báo cáo kết quả cho BGĐ Công ty. Trong trường hợp vượt quá thời gian xử lý hoặc hồ sự cố đã đầy nhưng vẫn chưa khắc phục được thì báo cáo cho BGĐ, phân loại sự cố sang cấp III.

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp III	- Trường hợp nước đầu ra không đạt quy chuẩn xả thải nhưng không thể bơm về Hồ sự cố (Hồ sự cố đã chứa đầy), Phụ trách Nhà máy báo cáo cho TP. QLDA và BGĐ Công ty. - Phòng thí nghiệm lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu cơ bản trong nước thải tại các công đoạn xử lý để xác định nguyên nhân. - Phụ trách Nhà máy phân tích đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự cố, báo cáo và đề xuất phương án xử lý lên TP. QLDA và BGĐ Công ty. - TP. QLDA chỉ đạo các bộ phận liên quan lên kế hoạch, dự trù kinh phí khắc phục sự cố và báo cáo cho BGĐ Công ty, liên hệ với các đơn vị chức năng tư vấn hỗ trợ (nếu cần thiết). - Công ty gửi thông báo đến Công ty ISC, Cơ quan ban ngành, các Doanh nghiệp trong KCN về tình hình sự cố để được phối hợp hỗ trợ. - BGĐ chỉ đạo các bộ phận liên quan để khắc phục sự cố. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan.

4.5.6. Ứng phó sự cố hư hỏng thiết bị vận hành

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Khi phát hiện sự cố hư hỏng thiết bị thì ngay lập tức tiến hành ngắt điện, cô lập thiết bị hư hỏng. Vận hành thiết bị dự phòng (nếu có). - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy, tìm hiểu nguyên nhân. - Phụ trách Nhà máy chỉ đạo thực hiện sửa chữa, thay thế các thiết bị hư hỏng. - Ghi chép, cập nhật vào sổ lý lịch thiết bị. - Báo cáo kết quả khắc phục cho TP. QLDA.
Cấp II	- Khi phát hiện sự cố hư hỏng thiết bị thì ngay lập tức tiến hành ngắt điện, cô lập thiết bị hư hỏng. - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy, tìm hiểu nguyên nhân. - Phụ trách Nhà máy báo cáo cho TP. QLDA về tình trạng hư hỏng của thiết bị. - TP. QLDA chỉ đạo các bộ phận liên quan lên kế hoạch, chi phí sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng. - Ghi chép, cập nhật vào sổ lý lịch thiết bị. - Báo cáo kết quả khắc phục cho BGĐ.
Cấp III	- Khi phát hiện sự cố hư hỏng thiết bị thì ngay lập tức tiến hành ngắt điện, cô lập thiết bị hư hỏng. - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy, tìm hiểu nguyên nhân. - Phụ trách Nhà máy báo cáo cho TP. QLDA và BGĐ về tình trạng hư

Sự cố	Các bước thực hiện
	hỏng của thiết bị. - BGĐ chỉ đạo các bộ phận liên quan lên kế hoạch, chi phí sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng hoặc phối hợp với Công ty ISC để khắc phục sự cố. - Ghi chép, cập nhật vào sổ lý lịch thiết bị. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan.

4.5.7. Ứng phó sự cố cháy nổ

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Phát hiện có sự cố cháy nổ. - Người phát hiện báo động cho những người xung quanh biết và thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Nhân viên ca trực tại Nhà máy ngắt điện, cô lập nguồn cháy. Thực hiện dập tắt đám cháy bằng bình chữa cháy, cát. - Phụ trách Nhà máy báo cáo tình hình sự cố cho TP. QLDA. - Xác định nguyên nhân. - Khắc phục sự cố. - Báo cáo kết quả khắc phục cho TP. QLDA.
Cấp II	- Phát hiện có sự cố cháy nổ. - Người phát hiện báo động cho những người xung quanh biết và thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy nắm tình hình, thông báo tình hình cháy nổ cho TP. QLDA khi không thể tự xử lý sự cố với lực lượng và phương tiện của Nhà máy. - TP. QLDA điều động đội PCCC của khu công nghiệp. - Thông báo cho đội PCCC công an KCN (nếu cần thiết). - Điều tra nguyên nhân, đánh giá thiệt hại. - Khắc phục thiệt hại. - Báo cáo kết quả khắc phục cho BGĐ.
Cấp III	- Phát hiện có sự cố cháy nổ. - Người phát hiện báo động cho những người xung quanh biết và thông báo cho Phụ trách Nhà máy. Đồng thời tiến hành cô lập khu vực sự cố (nếu có thể). - Phụ trách Nhà máy nắm tình hình, báo cáo tình hình cháy nổ cho TP. QLDA, BGĐ. - Thông báo ngay đến Công ty ISC, cơ quan chức năng, lực lượng PCCC.

Sự cố	Các bước thực hiện
	- Chỉ đạo triển khai phương án ứng phó tạm thời, sơ tán người, tài sản, hạn chế thiệt hại. - Chỉ đạo thực hiện kế hoạch phục hồi và giải quyết hậu quả sự cố. - Báo cáo kết quả khắc phục cho đơn vị liên quan.

4.5.8. Ứng phó sự cố mất điện

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Phát hiện sự cố, thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy xác định nguyên nhân, bố trí nhân sự có chuyên môn phù hợp phối hợp khắc phục sự cố. - Cập nhật, ghi chép vào sổ nhật ký vận hành. - Báo cáo kết quả khắc phục cho TP. QLDA. - Nếu sự cố vượt thời gian, chi phí khắc phục của cấp I thì Phụ trách phải báo ngay cho TP. QLDA.
Cấp II	- Phát hiện sự cố, thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy xác định nguyên nhân, báo cáo TP. QLDA về tình hình sự cố. - Liên hệ với công ty điện lực khu vực Nhà máy (nếu cần thiết). - TP. QLDA chỉ đạo các bộ phận liên quan lập kế hoạch, dự toán chi phí. Thực hiện khắc phục sự cố, nếu ngoài khả năng thì thuê đơn vị chuyên môn. - Cập nhật, ghi chép vào sổ nhật ký vận hành. - Báo cáo kết quả khắc phục cho BGĐ.
Cấp III	- Phát hiện sự cố, thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy xác định nguyên nhân, báo cáo sự cố cho TP. QLDA và BGĐ. - BGĐ chỉ đạo các bộ phận liên quan, phối hợp khắc phục sự cố. Nếu vượt khả năng xử lý của Công ty thì phối hợp với Công ty ISC, các đơn vị chức năng bên ngoài. - Thông báo sự cố mất điện đến các Doanh nghiệp, đơn vị liên quan để được hỗ trợ (nếu cần thiết). - Cập nhật, ghi chép vào sổ nhật ký vận hành. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan (nếu có).

4.5.9. Ứng phó sự cố hư hỏng thiết bị Trạm quan trắc tự động

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Phát hiện sự cố, thông báo cho Phụ trách Nhà máy để xác định nguyên nhân.

Sự cố	Các bước thực hiện
	- Phụ trách Nhà máy chỉ đạo, phối hợp thực hiện khắc phục sự cố. - Báo cáo kết quả khắc phục cho TP. QLDA. - Nếu sự cố vượt thời gian, chi phí khắc phục cấp I thì phải báo ngay cho TP. QLDA.
Cấp II	- Phát hiện sự cố, thông báo cho Phụ trách Nhà máy xác định nguyên nhân. - Phối hợp Công ty ISC, báo cáo TP. QLDA và BGĐ về tình trạng sự cố. - TP. QLDA chỉ đạo các bộ phận liên quan lập kế hoạch, dự toán chi phí, thực hiện khắc phục sự cố hoặc thuê đơn vị chức năng sửa chữa. Đồng thời, phối hợp Công ty ISC gửi thông báo cho Sở Tài nguyên và môi trường trong thời gian khắc phục sự cố. - Báo cáo kết quả khắc phục cho BGĐ.
Cấp III	- Phát hiện sự cố, thông báo cho Phụ trách Nhà máy xác định nguyên nhân. - Phối hợp Công ty ISC, báo cáo TP. QLDA và BGĐ về tình trạng sự cố. - BGĐ chỉ đạo các bộ phận liên quan lập kế hoạch thực hiện, dự toán chi phí, khắc phục sự cố hoặc thuê đơn vị chức năng sửa chữa. Đồng thời phối hợp Công ty ISC gửi thông báo cho Sở Tài nguyên và môi trường trong thời gian khắc phục sự cố. - Trong thời gian chờ khắc phục sửa chữa, Công ty tiến hành lấy mẫu nước thải tại đầu ra để gửi đơn vị phân tích cho các chỉ tiêu không thể quan trắc tự động theo đúng quy định. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan.

4.5.10. Ứng phó sự cố chất lượng nước thải đầu vào vượt chuẩn tiếp nhận

Sự cố	Các bước thực hiện
Cấp I	- Phòng thí nghiệm kiểm tra phát hiện nước thải đầu vào vượt < 1,5 lần so với tiêu chuẩn tiếp nhận. - Thông báo cho phụ trách Nhà máy. - Hướng dẫn công nhân vận hành cho bơm xả ra hồ sự cố để lưu trữ. - Phòng thí nghiệm kiểm tra chất lượng nước thải của các Doanh nghiệp. - Báo cáo Phụ trách Nhà máy phối hợp Công ty ISC lập biên bản đối với doanh nghiệp xả không đạt tiêu chuẩn (nếu phát hiện). - Phụ trách Nhà máy đánh giá tình hình và cho bơm nước từ hồ sự cố về bể điều hòa để pha loãng, xử lý phần nước đã bị vượt, đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn xả thải. - Báo cáo kết quả khắc phục cho TP. QLDA.
Cấp II	- Phòng thí nghiệm kiểm tra phát hiện nước thải đầu vào vượt từ 1,5 đến 2

Sự cố	Các bước thực hiện
	lần so với tiêu chuẩn tiếp nhận. - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy báo cáo tình hình cho TP. QLDA. - Hướng dẫn công nhân vận hành cho bơm xả ra hồ sự cố để lưu trữ. - Phòng thí nghiệm kiểm tra chất lượng nước thải của các Doanh nghiệp. - Báo cáo Phụ trách Nhà máy phối hợp Công ty ISC lập biên bản đối với Doanh nghiệp xả thải không đạt tiêu chuẩn (nếu phát hiện). - TP. QLDA báo cáo BGĐ để ra văn bản thông báo và yêu cầu khắc phục về việc xả thải vượt tiêu chuẩn tiếp nhận của khu công nghiệp. - Phụ trách Nhà máy đánh giá tình hình và cho bơm nước từ hồ sự cố về bể điều hòa để pha loãng, xử lý phần nước đã bị vượt, đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn xả thải. - Báo cáo kết quả khắc phục cho BGĐ.
Cấp III	- Phòng thí nghiệm kiểm tra phát hiện nước thải đầu vào vượt > 2 lần so với tiêu chuẩn tiếp nhận. - Thông báo cho Phụ trách Nhà máy. - Phụ trách Nhà máy báo cáo tình hình cho TP. QLDA và BGĐ. - Phòng thí nghiệm kiểm tra chất lượng nước thải của các Doanh nghiệp nghi vấn. - Báo cáo Phụ trách Nhà máy phối hợp với Công ty ISC lập biên bản đối với Doanh nghiệp xả thải không đạt tiêu chuẩn (nếu phát hiện). - Phát hành văn bản đề nghị tạm ngưng tiếp nhận nước thải đối với Doanh nghiệp xả thải vượt tiêu chuẩn. - Phụ trách Nhà máy đánh giá, có phương án điều chỉnh các thông số vận hành hệ thống phù hợp với thực trạng nước thải hiện tại (tăng cường hóa chất, giảm lưu lượng xử lý kết hợp với tuần hoàn nước thải sau xử lý để pha loãng nồng độ ô nhiễm ở bể điều hòa, ...) đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý phải đạt quy chuẩn xả thải. BGĐ đề nghị hỗ trợ từ các đơn vị ngoài nếu sự cố vượt khả năng xử lý của Nhà máy. - Phát hành văn bản đồng ý tiếp nhận lại nước thải đối với Doanh nghiệp đã hoàn thành công tác khắc phục, đảm bảo đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của khu công nghiệp. - Báo cáo kết quả khắc phục cho các đơn vị liên quan.

4.6. Huấn luyện, diễn tập

4.6.1. Huấn luyện

- Kế hoạch UPSC phải được hướng dẫn cho toàn thể CBCNV phù hợp với từng đối tượng trong Nhà máy.

- Hoạt động huấn luyện có thể lồng ghép trong công tác huấn luyện An toàn - Vệ sinh lao động - PCCC định kỳ.

4.6.2. Tập luyện và diễn tập

- Tần suất tập luyện và diễn tập các trường hợp ứng phó sự cố phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật và nội dung ứng phó sự cố đã được miêu tả trong tài liệu này.

* Tập luyện:

Trách nhiệm	Quy mô	Hình thức	Tần suất
Công ty	Nhà máy XLNT TT KCN Nhơn Trạch 1 và các bộ phận trực thuộc Công ty	Theo tình huống UPSC cấp I, II báo động, thông tin liên lạc, cơ chế chỉ huy điều hành, ứng cứu tại hiện trường (TNLD, sự cố cháy, nổ, rò rỉ hóa chất, môi trường, y tế...)	Theo kế hoạch phê duyệt (Tối thiểu 01 năm/lần)

* Diễn tập:

Trách nhiệm	Quy mô	Hình thức	Tần suất
Công ty	Công ty và các lực lượng bên ngoài	Theo tình huống UPSC cấp III, Kế hoạch/Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố với sự tham gia của các lực lượng Công ty và bên ngoài.	Tối thiểu 2 năm/lần, theo kế hoạch/biện pháp phê duyệt và theo thực tế.

Nội dung diễn tập

- Hệ thống thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện, thiết bị ứng cứu khẩn cấp.
- Khả năng chỉ huy điều hành và phối hợp giữa các lực lượng.
- Khả năng huy động các nguồn lực ứng cứu (phương tiện, thiết bị, nhân lực ứng cứu) một cách nhanh chóng, đủ khả năng không chế ngăn chặn sự cố.
- Khả năng di chuyển và vận hành hệ thống, phương tiện, thiết bị UPSC.
- Khả năng cô lập, cách ly giảm thiệt hại.
- Khả năng sơ tán con người tới các khu vực an toàn và sơ cứu người bị nạn.
- Sự thành thạo và hiểu rõ trách nhiệm của các CBCNV trong tình huống UPSC.
- Sau khi kết thúc thực tập, diễn tập phải tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và thực hiện các hành động khắc phục, cải tiến nếu có, lưu hồ sơ.

CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

5.1. Kết luận

Trong quá trình hoạt động của KCN, sự cố môi trường có thể xảy ra bất kỳ lúc nào. Vì thế, việc xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường là cần thiết nhằm giảm thiểu các tác động đến con người và môi trường xung quanh.

KCN Nhơn Trạch 1 với các ngành nghề đa dạng nên nguy cơ xảy ra các sự cố môi trường cũng tăng lên như: các sự cố liên quan đến hoạt động của các nhà xưởng, nhà máy xử lý nước thải tập trung của KCN, sự cố liên quan đến các phương tiện giao thông, đường ống cấp thoát nước trong phạm vi KCN,...

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục các sự cố môi trường được phổ biến đến toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên nắm bắt và thực hiện.

5.2. Kiến nghị

Để công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục các sự cố môi trường được thực hiện hiệu quả, khi xảy ra sự cố cần có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất của các bên liên quan. Do đó, đề nghị thực hiện diễn tập ứng phó sự cố môi trường với sự hợp tác của các đơn vị liên quan (tối thiểu 2 năm/lần).

-----//-----

PHỤ LỤC

- DANH SÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC
- BIÊN BẢN BÁO CÁO TÌNH HUỐNG SỰ CỐ
- BIÊN BẢN BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC SỰ CỐ

**DANH SÁCH
THÔNG TIN LIÊN LẠC ỨNG PHÓ SỰ CỐ**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ ĐIỆN THOẠI
CÔNG TY IDICO-URBIZ-CHỦ QUẢN KCN NHƠN TRẠCH 1			
1	Đoàn Minh Quân	Giám đốc	090.399.5271
2	Nguyễn Anh Dũng	Phó Giám đốc	091.821.5446
3	Nguyễn Hữu Thế	Phó Phòng QLDA	098.479.3248
4	Chu Mạnh Đăng	Phụ trách Môi trường	091.573.8159
CÔNG TY IDICO-ISC-ĐƠN VỊ VẬN HÀNH KCN NHƠN TRẠCH 1			
1	Nguyễn Thành Hóa	Giám đốc	094.807.2839
2	Vũ Đình Thành	Phó giám đốc	091.450.6508
3	Ngô Minh Hiếu	Trưởng phòng KT	090.862.4807
4	Dương Thị Thanh Hoa	Phụ trách Nhà máy	096.818.2955
5	Võ Minh Thái	Phòng thí nghiệm	093.377.2950
CÁC ĐƠN VỊ CHỨC NĂNG, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC			
1	PCCC Đồng Nai		114
2	Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN huyện Nhơn Trạch		0251.3521.071 090.1616.228
3	TTYT huyện Nhơn Trạch		0254.3894.087
4	Phòng TNMT huyện Nhơn Trạch		0251.3521.110
5	Sở Y tế Đồng Nai		0251.3942.641
6	Sở TNMT Đồng Nai		0251.3822.933

BÁO CÁO TÌNH HUỐNG SỰ CỐ

Kính gửi:

1. Loại tình huống sự cố: (Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Tai nạn lao động	
Tràn đổ hóa chất	
Hạ tầng kỹ thuật	
Chất lượng nước thải đầu vào không đạt	
Chất lượng nước thải đầu ra không đạt	
Cháy nổ	
Thiết bị vận hành	
Mất điện	
Trạm quan trắc tự động	

2. Nơi xảy ra sự cố:

3. Thời gian xảy ra sự cố:

4. Điều kiện thời tiết:

5. Mô tả tóm tắt tình huống sự cố, nguyên nhân, dự kiến hướng phát triển của sự cố (nếu có):

6. Đánh giá sơ bộ thiệt hại:

.....
7. Các biện pháp ứng phó đã, đang và dự kiến sẽ áp dụng:

.....

.....

.....

.....

8. Yêu cầu trợ giúp (lực lượng, phương tiện, thời gian, ...)

.....

.....

.....

.....

....., ngày tháng năm.....

NGƯỜI LẬP (Ký ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Kính gửi:

TT	Nội dung	Diễn giải chi tiết
I	Thông tin chi tiết về sự cố	
1	Thời điểm xảy ra sự cố	
2	Vị trí sự cố	
3	Mô tả sự cố	
4	Nguyên nhân sự cố	
II	Công tác ứng phó đã triển khai	
1	Biện pháp ứng cứu	
2	Kết quả xử lý	
3	Mức độ thiệt hại	
4	Thời điểm kết thúc sự cố	
III	Đánh giá, nhận xét	
IV	Đề xuất, kiến nghị	

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LẬP

(Ký ghi rõ họ tên)